

**Bản án số: 124/2020/HSPT
Ngày: 31/12/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **TRẦN ANH KHOA**
2/ Bà **BÙI THỊ NGHĨA**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **NGUYỄN HỒNG THẨM** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*
Ông **NGUYỄN VĂN NHƠN** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 và 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 140/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Ngô Quang V, do có kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thắng C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo bị kháng cáo:

NGÔ QUANG V - Sinh ngày: 14/7/2002 tại K

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K

Nghề nghiệp: thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Ngô Thành T và bà: Nguyễn Thị Ngọc T

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 02/4/2020 bị Công an xã S, huyện D xử phạt 325.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng.

Ngày 15/4/2020 bị Công an huyện D xử phạt 1.750.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác.

Ngày 22/4/2020 bị Công an xã S, huyện D xử phạt 325.000 đồng về hành vi ném chai thủy tinh có chứa xăng vào nhà người khác.

Ngày 23/7/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/9/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông **Nguyễn Thắng C** – Sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn H, xã B, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Luật sư

Nguyễn Văn H (Văn phòng luật sư V), là luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Ngô Thành T** – Sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc T** – Sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Bà **Lê Thị Hồng Th** – Sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh **Bùi Minh Đ** – Sinh ngày: 27/4/2004

Trú tại: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của anh Đ: Bà **Lê Thị Hồng Th** – Sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Nguyễn Văn H** – Sinh năm: 1997

Trú tại: Thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, sau khi đi nhậu về, Ngô Quang V nhớ lại trước đây khi đi đường gặp ông Nguyễn Thắng C, ông C nhìn mình gườm gườm. Nghĩ rằng ông C ghét và khinh thường mình nên V nảy sinh ý định đến nhà bà Lê Thị Hồng Th (sinh năm 1981, trú tại thôn G, xã S, huyện D, tỉnh K - bạn gái của ông C) tìm đánh ông C. Thực hiện ý định trên, V trèo qua cổng, tới bụi tre trước nhà lấy cây móc sắt giấu trước đó, đi bộ đến nhà bà Th. Khi đến nhà bà Th, V gọi ông C ra để nói chuyện. Khi ông C vừa ra đến phòng khách, Ngô Quang V không nói gì mà lao tới dùng cây móc mang theo vừa chém ông C vừa nói “gườm nè gườm nè”. Ông C đưa tay lên đỡ thì bị chém một nhát vào cánh tay phải, một nhát vào mu bàn tay phải. Bà Lê Thị Hồng Th và ông Ngô Thành T (cha Ngô Quang V) ngăn cản, V mới dừng lại và được ông T đưa về nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT ngày 05/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa đối với Nguyễn Thắng C kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng cánh tay phải: có 01 sẹo kích thước trung bình kèm theo đứt 01 phần nhóm cơ nhị đầu và 01 phần cơ tam đầu, đã được khâu phục hồi, hiện tại ổn định. Tỷ lệ thương tật 07%.

- Vùng mu bàn tay phải: có 01 sẹo kích thước trung bình. Tỷ lệ thương tật 02%.

2. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thắng C là: 09%.”

Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa quyết định:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Quang V 2 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2020.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/10/2020, bị hại Nguyễn Thắng C có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Nguyễn Thắng C giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị hại cho rằng cần truy tố và xét xử bị cáo Ngô Quang V về tội “Giết người”; yêu cầu xem xét việc bỏ lọt tội phạm đối với hành vi đồng phạm của ông Ngô Thành T, yêu cầu xem xét việc cơ quan tiến hành tố tụng không tiến hành giám định lại tỷ lệ thương tật của bị hại và yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại, luật sư Nguyễn Văn H cho rằng bản án sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; vụ án được Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xét xử không đúng thẩm quyền vì đây là vụ án “Giết người” theo án lệ số 17/2018/AL. Bị cáo sử dụng dao chém nhiều nhát vào vùng nguy hiểm trên cơ thể của bị hại, sự căm phẫn của bị cáo rất cao, thể hiện ý thức muốn tước đoạt tính mạng của người bị hại. Áp dụng án lệ 17 thì hành vi của bị cáo có dấu hiệu phạm tội “Giết người” nên việc xét xử phải thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh. Bản án sơ thẩm có dấu hiệu bỏ sót tội phạm, cha của bị cáo là ông Ngô Thành T đã có mặt tại hiện trường vụ án và là người đã chở bị cáo đến hiện trường, ông T biết bị cáo có mang theo dao, như vậy đã có hành vi giúp sức cho bị cáo nên là đồng phạm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Người bị hại đã có nhiều đơn yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tật nhưng không được xem xét, quá trình điều tra có nhiều sai sót vì cơ quan điều tra đã không áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo khiến cho bị cáo thực hiện rất nhiều tiền sự sau đó. Vì vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho rằng không có căn cứ xác định bị cáo Ngô Quang V cố ý tước đoạt tính mạng của ông Nguyễn Thắng C. Bị cáo sử dụng mác chém ngang và không tấn công liên tục vào vùng nguy hiểm trên cơ thể bị hại, cũng không có hình ảnh, tài liệu, chứng cứ cho thấy cha bị cáo V là ông Ngô Thành T có chở bị cáo đến nhà bà Th để chém ông C. Hành vi của bị cáo có tính chất công đồ nên bị cáo đã bị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự khi truy tố, xét xử. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Ngô Quang V xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 29/9/2020 của bị hại Nguyễn Thắng C được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh vào ngày 02/10/2020. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị hại là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị hại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và kháng cáo của người bị hại Nguyễn Thắng C:

[2.1]. *Xét kháng cáo của người bị hại yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vì cho rằng bị cáo Ngô Quang Vipham tội “Giết người”, cấp sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng, bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của ông Ngô Thành T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:*

Người bị hại Nguyễn Thắng C cho rằng bị cáo Ngô Quang V đã sử dụng hung khí gây thương tích cho bị hại vào nơi nguy hiểm là vùng đầu, thể hiện ý chí muốn tước đoạt tính mạng của ông C, nên bị cáo phải phạm tội “Giết người”. Về vấn đề này, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Theo biên bản ghi lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án (bút lục số 221), biên bản phiên tòa sơ thẩm ngày 28/9/2020 (bút lục số 264 - trang 8) và lời khai tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Quang V khai nhận bị cáo sử dụng cây móc chém vào ông C hai nhát, nhát thứ nhất theo hướng ngang trúng vào cánh tay phải, nhát thứ hai trúng vào bàn tay phải của ông C. Tại biên bản ghi lời khai ngày 04/02/2020 (bút lục số 23), bị hại Nguyễn Thắng C khai ông C bị bị cáo dùng móc chém ông hai nhát, nhát thứ nhất khi ông đưa cánh tay phải lên đỡ thì chém trúng bắp tay, sau đó khi ông lùi ra sau và hạ dần cánh tay bị chém xuống thì bị V tiếp tục dùng móc chém nhát thứ hai vào mu bàn tay phải của ông. Bị cáo Ngô Quang V xác định bị cáo sử dụng móc chém vào cơ thể bị hại nhưng không có ý thức muốn tước đoạt tính mạng của người bị hại. Khi người bị hại hạ cánh tay phải xuống sau nhát chém thứ nhất trúng vào cánh tay, bị cáo đã chém nhát thứ hai vào vị trí mu bàn tay phải với mục đích gây thương tích cho người bị hại. Đồng thời, căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 05/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định bị hại chỉ bị thương tích tại vùng cánh tay phải và vùng mu bàn tay phải, ngoài ra không có thương tích nào khác, cũng không có căn cứ xác định kết luận giám định tỷ lệ thương tật là không chính xác. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không có cơ sở xác định bị cáo Ngô Quang V có ý thức muốn tước đoạt tính mạng của người bị hại nên không có căn cứ cho rằng bị cáo phạm tội “Giết người” như nội dung kháng cáo của người bị hại.

Đối với kháng cáo của người bị hại cho rằng đã bỏ lọt hành vi đồng phạm về tội “Giết người” của cha bị cáo Ngô Quang V là ông Ngô Thành T, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo Ngô Quang V và ông Ngô Thành T không thừa nhận ông

T có biết việc bị cáo sử dụng hung khí đi tìm chém ông Nguyễn Thắng C, mặt khác lời khai của người làm chứng là ông Nguyễn Văn H xác định, sau khi không thấy bị cáo V ở nhà, ông T đã yêu cầu ông H sử dụng xe máy chia ra hai hướng để đi tìm V. Sau khi bị cáo đã chém ông C thì ông T đến nhà bà Th và can ngăn đưa bị cáo về nhà. Người bị hại không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào để xác định ông T là người chở bị cáo đến nhà bà Th, cũng không có tài liệu, chứng cứ thể hiện ông T có hành vi giúp sức cho hành vi phạm tội của bị cáo V nên không có căn cứ chấp nhận quan điểm của bị hại và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại về việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của ông Ngô Thành T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Quang V thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Vào ngày 17/12/2019, mặc dù bản thân bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là cây mác dài 66cm chém hai nhát vào vùng cánh tay và mu bàn tay phải của người bị hại, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật 9%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có cơ sở để cho rằng, bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người bị hại về tội danh và hình phạt mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2.2]. Xét kháng cáo của người bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa sơ và phúc thẩm, ông Nguyễn Thắng C yêu cầu bị cáo Ngô Quang V phải bồi thường thiệt hại cho ông số tiền 104.745.716 đồng, trong đó bao gồm: tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của 4 tháng: 50.000.000 đồng, tiền công chăm sóc nuôi người bệnh của 4 tháng: 20.000.000 đồng, tiền viện phí 12.195.716 đồng, tiền tái khám: 2.500.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại những thiệt hại bao gồm: chi phí cho việc điều trị: 12.195.716 đồng, tiền tái khám: 2.500.000 đồng (có hóa đơn chứng từ), tiền thu nhập thực tế bị mất 18.480.000 đồng, tiền thuê người chăm sóc 3.750.000 đồng, tổn thất về tinh thần 8.940.000 đồng. Tổng số tiền bồi thường thiệt hại Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường thiệt hại là 45.865.716 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại xác định ông đồng ý với các quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm về chi phí cho việc điều trị: 12.195.716 đồng, tiền tái khám: 2.500.000 đồng, tiền thuê người chăm sóc 3.750.000 đồng, tổn thất về tinh thần 8.940.000 đồng. Ông Cảnh chỉ không đồng ý quyết định của bản án sơ thẩm về số tiền bồi thường thu nhập thực tế bị mất 18.480.000 đồng mà đề nghị xem xét tăng mức bồi thường thiệt hại thu nhập thực tế bị mất là 240 ngày (tức 8 tháng) với mức bình quân mỗi ngày mất thu nhập là 420.000 đồng.

Xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền thu nhập thực tế bị mất là 44 ngày x 420.000 đồng/ngày =

18.480.000 đồng. Tuy nhiên, xem xét mức độ thương tích của người bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của người bị hại về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền thu nhập thực tế bị mất là 60 ngày x 420.000 đồng/ngày = 25.200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 52.585.716 đồng (bao gồm: chi phí cho việc điều trị: 12.195.716 đồng, tiền tái khám: 2.500.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất 25.200.000 đồng, tiền thuê người chăm sóc 3.750.000 đồng, tổn thất về tinh thần 8.940.000 đồng).

Áp dụng quy định tại Điều 586 Bộ luật Dân sự, vì bị cáo phạm tội khi ở độ tuổi vị thành niên từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi, bị cáo là người có nghề nghiệp đã tham gia lao động nên có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại bằng tài sản của mình. Nếu bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì cha mẹ bị cáo là ông Ngô Thành T và bà Nguyễn Thị Ngọc T phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

[3] Về án phí: Bị hại Nguyễn Thắng C không phải chịu án phí hình sự và dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho bị hại tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp.

Do bản án sơ thẩm bị sửa về trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên cần sửa quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.629.286 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thắng C, giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGÔ QUANG V 2 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/9/2020.

2/ Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 58, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Ngô Quang V phải bồi thường cho người bị hại là ông Nguyễn Thắng C số tiền 52.585.716 đồng. Nếu bị cáo Ngô Quang V không đủ tài sản để bồi thường thì cha mẹ bị cáo là ông Ngô Thành T và bà Nguyễn Thị Ngọc T phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Quy định: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải

chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị hại Nguyễn Thắng C không phải nộp án phí hình sự và dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho bị hại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0001867 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

Bị cáo Ngô Quang V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.629.286 đồng.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Vụ GDKT1 - TANDTC
- Công an huyện Diên Khánh
- VKSND huyện Diên Khánh
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh
- TAND huyện Diên Khánh
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH